

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2021/HS-ST

Ngày: 07 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Đen

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Công Trọn

Ông Nguyễn Việt Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2021/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn H**, sinh năm 1975, tại tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu P, Phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Khóm 6B, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: Lớp 2/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953; Anh, chị, em ruột: có 05 người, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1988; Vợ: Nguyễn Thúy K, sinh năm 1980; Con có 02 người. Tiền án: Không. Về nhân thân: Tại bản án số 03/2018/HSST ngày 10/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội “Giữ người trái pháp luật”, đã chấp hành xong; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 03/8/2021 và chuyển tạm giam cho đến nay.

2. Họ và tên: **Lê Thị T**, Tên gọi khác: Lê Thị Bé T, sinh năm 1986, tại tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: không biết chữ; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Lê Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Anh, chị, em ruột gồm: 07 người (lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1992); Chồng: Huỳnh Tuấn K, sinh năm 1985, con: Chưa có. Tiền

án: Không, tiền sự: 01, tại Quyết định số 06/QĐ-TA ngày 12/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 tháng, đã chấp hành xong; Bị tạm giữ từ ngày 03/8/2021 và chuyển tạm giam cho đến nay.

Các bị cáo Trần Văn H, Lê Thị T có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Tô Thị T**, sinh năm 1983; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau, Chỗ ở: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 3 tháng 8 năm 2021, lực lượng tuần tra công an huyện Trần Văn Thời và Công an xã Khánh Hải, đang tuần tra trên tuyến đường thuộc ấp Liên Hòa, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, phát hiện Trần Văn H điều khiển chiếc xe biển kiểm soát 69L1-18457 chở Lê Thị T, ngồi ở phía sau, từ hướng chín bộ về ấp Liên Hòa, bị lực lượng Công an kiểm tra, H dừng xe lại, Lê Thị T ngồi phía sau trên tay cầm 2 gói thuốc lá bên trong có chứa ma túy, 1 nỏ thủy tinh, 2 hộp quẹt gaz ném xuống mặt đường, lực lượng tuần tra thu giữ kiểm tra bên trong 2 gói thuốc mỗi gói có 1 gói nilong được hàn kín 2 đầu bên trong có tinh thể màu trắng. H và T khai nhận 2 gói ma túy đá mua của Trường, ở ấp Cơi 4, xã Khánh Bình Tây, Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật niêm gói đi giám định, có tổng khối lượng 0,4513 gam, là ma túy đá là chất methamphetamine.

- Vật chứng thu giữ bao gồm:

+ 01 (Một) phong bì hình chữ nhật đã niêm phong số 189/GĐH-PC09 ngày 07/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau;

+ 01 (Một) vỏ thuốc lá hiệu Hero;

+ 01 (Một) vỏ thuốc lá hiệu Prince;

+ 02 (Hai) quẹt gas;

+ 01 (Một) nỏ thủy tinh;

+ 01 (Một) điện thoại hiệu M-Powet M81;

+ 01 (Một) xe mô tô hiệu Waver biển kiểm soát số 69L1-19457.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời).

- Kết luận giám định số: 189/GĐH-PC09 ngày 07/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể màu trắng trong 02 (hai) gói nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,4513gam, loại Methamphetamine.

- Bản Cáo trạng số: 79/CT-VKS ngày 26/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố các bị cáo Trần Văn H, Lê Thị T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Văn H, Lê Thị T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì hình chữ nhật đã niêm phong số 189/GĐH-PC09 ngày 07/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; 01 (Một) vỏ thuốc lá hiệu Hero, 01 (Một) vỏ thuốc lá hiệu Prince, 02 (Hai) quẹt gas, 01 (Một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại hiệu M-Powet M81. Trả lại cho bà Tô Thị T 01 (Một) xe mô tô hiệu Waver biển kiểm soát số 69L1-19457.

Các bị cáo Trần Văn H, Lê Thị T đồng ý với nội dung Bản cáo trạng đã truy tố, không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Văn H, Lê Thị T:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 3 tháng 8 năm 2021, Trần Văn H và Lê Thị T, đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy tại ấp Liên Hòa, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện bắt quả

tang thu giữ 2 bịch nilong được hàn kín 2 đầu bên trong có chứa chất ma túy. Tổng khối lượng: là 0,4513 gam là ma túy đá. Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cụ thể, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức tác hại của ma túy cũng như việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Song để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, các bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, các bị cáo Trần Văn H, Lê Thị T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đúng với đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa và đúng với Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Hiện nay tệ nạn ma túy trên địa bàn huyện Trần Văn Thời diễn biến hết sức phức tạp, là vấn đề mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân quyết liệt phòng, chống. Với hành vi phạm tội nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục các bị cáo trở thành người sống có ích cho xã hội; đồng thời răn đe, phòng ngừa tệ nạn ma túy tại địa phương trong thời gian tới.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Trần Văn H: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo cũng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt vì bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích. Cụ thể, tại bản án số 03/2018/HSST ngày 10/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội “Giữ người trái pháp luật”, đã chấp hành xong, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo để bị cáo được giáo dục từ đó cải sửa bản thân. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Lê Thị T: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân không tốt; có 01 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa được xóa tiền sự nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Điều này cho thấy bị cáo là người xem thường pháp luật, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo để bị cáo được giáo dục từ đó cải sửa bản thân.

Với nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đối với hai bị cáo H và T tương đương nhau là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình bắt giữ, điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra có thu giữ của các bị cáo nhiều vật chứng. Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với 01 (Một) phong bì hình chữ nhật đã niêm phong số 189GDH-PC09 ngày 07/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, loại Methamphetamine: Là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với: 01 (Một) vỏ thuốc lá hiệu Hero, 01 (Một) vỏ thuốc lá hiệu Prince, 02 (Hai) quẹt gas, 01 (Một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng: Là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (Một) điện thoại hiệu M-Powet M81 là công cụ dùng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 (Một) xe mô tô hiệu Waver biển kiểm soát số 69L1-19457 là bị cáo H mượn của bà Tô Thị T để sử dụng, quá trình bị cáo dùng xe này để thực hiện hành vi phạm tội thì bà T không hay biết nên cần trả lại chiếc xe cho bà Tô Thị T.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng Lê Nhật T, quá trình điều tra chưa đủ căn cứ chứng minh Trường bán ma túy cho bị cáo H, T và bị cáo H, T khai có sử dụng ma túy tại nhà Trường. Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa có căn cứ chứng minh Trường có hành vi cung cấp địa điểm cho bị cáo H, T sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn H, Lê Thị T, Công an huyện Trần Văn Thời ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H, Lê Thị T (Lê Thị Bé T) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 03 tháng 8 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Lê Thị T (Lê Thị Bé T) 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 03 tháng 8 năm 2021.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì hình chữ nhật đã niêm phong số 189/GĐH-PC09 ngày 07/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; 01 (Một) vỏ thuốc lá hiệu Hero, 01 (Một) vỏ thuốc lá hiệu Prince, 02 (Hai) quẹt gas, 01 (Một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại hiệu M-Powet M81.

Trả lại cho bà Tô Thị T 01 (Một) xe mô tô hiệu Waver biển kiểm soát số 69L1-19457.

Hiện trạng đặc điểm vật chứng được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời.

3. Án phí:

- Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Lê Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Công an huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Nhà tạm giữ - CA huyện Trần Văn Thời;
- Bị cáo;
- Cán bộ theo dõi thi hành án HS;
- Lưu: Hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Ngô Văn Đen